

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN HƯNG HÀ **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
TỈNH THÁI BÌNH

Bản án số: 107/2022/HS-ST

Ngày: 20- 12- 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Bê

2. Ông Tống Xuân Tú

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Trường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Giang - Kiểm sát viên

Trong ngày 20 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 102/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 99/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Trương Quang V, sinh ngày 20/7/1985 tại huyện L, tỉnh H; Nơi cư trú: thôn Tr, xã X, huyện L, tỉnh H; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: không xác định; mẹ đẻ: Trương Thị X, sinh năm 1955; có vợ (đã ly hôn) là chị Hồ Thị Ng, sinh năm 1985 và có 01 con sinh năm 2006; Tiền sự: không.

Tiền án: Bản án số 26/2008/HSPT ngày 08/5/2008 của Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xử phạt 07 năm tù về tội “Cướp giạt tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/8/2011. Bản án số 16/2014/HSST ngày 20/11/2014 của Tòa án nhân dân quận Ba Vì, thành phố Hà Nội xử phạt 07 năm tù về tội “Cướp giạt tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/10/2019.

Bị bắt theo Lệnh truy nã số 02 ngày 15/11/2022, bị tạm giữ từ ngày 15/11/2022, đến ngày 18/11/2022 chuyển tạm giam, hiện bị can đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- Bị hại: Chị Bùi Thị Hồng Nh, sinh năm 1973; Nơi cư trú: Thôn T, xã Th,

huyện H, tỉnh Thái Bình (vắng mặt)

- *Người làm chứng*: Bà Trương Thị X, sinh năm 1950; Nơi cư trú: Thôn Tr, xã X, huyện L, tỉnh Hà Nam (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền chi tiêu cá nhân, Trương Quang V và Hoàng Văn D (tên gọi khác Hoàng Thái D), sinh năm 1991, nơi thường trú: thôn Đ, xã Nh, huyện L, tỉnh Hà Nam đã bàn bạc, chuẩn bị công cụ, phương tiện là xe máy và dao để V chở D sang huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình, mục đích để cướp tài sản. Khoảng 11 giờ ngày 27/3/2022, V điều khiển xe máy nhãn hiệu Wave Alpha màu trắng (không rõ biển kiểm soát) của V đến đón và chở D sang địa phận huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình, khi đi D mang theo người 02 con dao kếp. Trên đường đi, D đưa cho V 01 dao kếp để làm công cụ đe dọa cướp tài sản. Khi đi đến ngã tư giao cắt giữa đường Thái Hà và trục xã Thái Phương thuộc huyện Hưng Hà, V và D phát hiện thấy chị Bùi Thị Hồng Nh một mình điều khiển xe máy loại Cub màu sơn đỏ, trắng, biển kiểm soát: 29AA-27260 di chuyển trên đường Thái Hà theo hướng Thái Bình - Hà Nam chuyên làn đi theo đường gom bên phải đường Thái Hà, trên vai trái chị Nh đeo một túi xách giả da màu nâu. Thấy chị Nh có tài sản, đi vào tuyến đường vắng vẻ, V và D thống nhất đuổi theo để cướp tài sản của chị Nh. Khi đi đến hầm chui thuộc địa phận thôn Xuân La, xã Thái Phương, chị Nh đi qua hầm để đi theo đường gom bên trái đường Thái Hà, V và D cũng đi theo. Đến đoạn đường thuộc địa phận thôn Tân D, xã Thái Hưng, V điều khiển xe vượt lên trước đầu xe của chị Nh, ép chị Nh dừng xe lại. Lúc này, V xuống xe tiến đến chị Nh hỏi “mày có phải Trang không”; chị Nh trả lời “không”. Do lúc này có người dân đi qua nên V nói “nhầm” và dừng lại, đợi đến khi người dân đã đi xa, V lấy trong người ra một chiếc dao nhọn trong chiếc dao kếp cầm ở tay trái rồi tiến về phía chị Nh nói “đưa túi đây”. Biết mình bị cướp, chị Nh hoảng sợ chạy bộ về phía xã Thái Phương được khoảng 5 mét, bị V đuổi kịp giữ lại, tay trái V cầm dao kề vào mạn sườn bên trái chị Nh nói “mày thích chết à”, đồng thời V dùng tay phải lấy túi xách của chị Nh. Lúc này, D cũng chạy bộ đuổi đến và được V đưa cho túi xách vừa cướp được. D cầm túi xách cùng V quay lại xe máy để rời đi, khi qua xe máy của chị Nh, D rút chìa khóa xe của chị Nh vứt xuống ruộng lúa cạnh đó, mục đích để chị Nh không đuổi theo được. Sau khi lấy được tài sản, V chở D đi về phía ngã tư giao cắt đường Thái Hà và đường ĐT453 rồi di chuyển vào đường làng để đi lên đê về bến đò Phú Hậu thuộc thôn Đồng Phú, xã Độc Lập, huyện Hưng Hà. Trên đường đê, V và D dừng lại kiểm tra, lấy toàn bộ tài sản trong túi xách của chị

Nh gồm: 01 hộp nhựa đỏ bên trong có 02 nhẫn tròn bằng kim loại vàng, mỗi nhẫn nặng 01 chỉ vàng (trong đó có 01 nhẫn nhẫn hiệu Mão Thiệt); 01 điện thoại nhãn hiệu Xiaomi Redmi 9A màu xanh, bên trong gắn 02 sim điện thoại; 01 phong bao lì xì màu đỏ đựng số tiền 4.600.000 đồng; 01 căn cước công dân và 01 thẻ ATM ngân hàng Agribank mang tên Bùi Thị Hồng Nh, một số tờ giấy dạng hóa đơn, còn lại túi xách và 02 chiếc găng tay vải không có giá trị D vứt xuống vệ đê. Sau đó, cả hai đi qua đò Phú Hậu về nhà và chia nhau tài sản vừa chiếm đoạt được, D được chia số tiền 2.200.000 đồng và 01 nhẫn tròn nhãn hiệu Mão Thiệt, V được chia số tiền 2.400.000 đồng, 01 điện thoại nhãn hiệu Xiaomi Redmi 9A màu xanh và 01 nhẫn tròn bằng vàng. Còn lại hộp nhựa, vỏ phong bao lì xì, căn cước công dân, thẻ ATM và một số giấy tờ hóa đơn thì D đem đốt cháy hết. Sau khi chia tài sản, V để lại dao kếp tại nhà D rồi ra về. Đến ngày 28/3/2022, D nhờ Bùi Thành Luân (là bạn), sinh năm 1987, nơi thường trú: thôn Lại Khê, xã Nhân Bình, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam chở D đến cửa hàng vàng bạc Trung Cường của chị Vũ Thị Bích Liên, sinh năm 1983 ở tổ 7, số nhà 141 đường Hưng Yên, phường Quang Trung, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định, D đã bán chiếc nhẫn trên cho chị Liên được số tiền 5.020.000 đồng. Số tiền có được, D sử dụng 1.570.000 đồng để mua 01 nhẫn và 01 dây chuyền bằng bạc của anh Trần Đăng Khoa, sinh năm 1974, làm nghề bán vàng bạc ở thôn Mỹ Xuyên, xã Nhân Mỹ, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam và chi tiêu cá nhân. Ngày 30/3/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà đã triệu tập D đến trụ sở để làm việc, còn lại số tiền 1.670.000 đồng, 01 nhẫn bạc và 01 dây chuyền bằng bạc D đã tự nguyện giao nộp để phục vụ quá trình điều tra. Sau khi được chia những tài sản trên, V tháo 02 sim trong điện thoại của chị Nh vứt đi rồi đem điện thoại đến cửa hàng điện thoại ở xã Nhân Hậu, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam nhờ một nam giới khoảng 30 tuổi (V không quen biết) phá mặt khẩu màn hình và xóa dữ liệu để sử dụng. V đem chiếc nhẫn có được đến một cửa hàng vàng tại thành phố Nam Định bán cho một người nam giới khoảng 50 tuổi (V không quen biết) với giá 5.200.00 đồng. Toàn bộ số tiền có được V đã chi tiêu cá nhân hết. Ngày 30/3/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà tiến hành triệu tập V lên trụ sở Công an huyện để làm việc nhưng V đã bỏ trốn khỏi địa phương. Trong thời gian bỏ trốn, V đã bán chiếc xe máy Wave Alpha màu trắng cho một người đàn ông không quen biết ở thành phố Hà Nội để lấy tiền chi tiêu, còn chiếc điện thoại cướp được V đã làm rơi mất, không rõ rơi ở đâu. Đến ngày 15/11/2022, khi đang lẩn trốn tại xã Lạc Hồng, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên thì bị bắt giữ theo Quyết định truy nã số 02 ngày 14/10/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

Bản kết luận định giá tài sản số 07 ngày 31/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hưng Hà, kết luận:

“- 01 (một) chiếc điện thoại cảm ứng nhãn hiệu Xiaomi Redmi 9A, màu xanh, đã qua sử dụng tại thời điểm bị xâm hại có trị giá thành tiền là: 1.500.000 đồng.

- 02 (hai) chiếc sim điện thoại Viettel trong đó một thuê bao số 0987.739.030 và một thuê bao số 0862.019.047, đã qua sử dụng (100.000đ/1sim) tại thời điểm bị xâm hại có trị giá thành tiền là: 200.000 đồng.

- 01 (một) chiếc túi xách giả da nữ, màu nâu có quai đeo, đã qua sử dụng tại thời điểm bị xâm hại có trị giá thành tiền là: 200.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản tại thời điểm bị xâm hại có giá trị thành tiền là 1.900.000 đồng.”

Bản kết luận định giá tài sản số 16 ngày 25/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hưng Hà, kết luận: *“02 chiếc nhẫn tròn bằng kim loại vàng, mỗi chiếc nhẫn nặng 01 chỉ vàng tại thời điểm bị xâm hại có trị giá thành tiền là: 10.900.000 đồng.”*

Đối với Hoàng Văn D có hành vi cùng bị cáo V cướp tài sản; ngày 23/11/2022, Hoàng Văn D đã bị Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xử phạt 07 năm 03 tháng tù về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự, tại bản án số 92/2022/HS-ST ngày 23/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

Bản cáo trạng số 109/CT-VKSHH ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đã truy tố bị cáo Trương Quang V về tội “Cướp tài sản” theo các điểm d, h khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trương Quang V phạm tội “Cướp tài sản”. Áp dụng các điểm d, h khoản 2 Điều 168; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 50, Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Trương Quang V từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/11/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 áo khoác màu đen, 01 đôi giày vải màu đen, 01 mũ bảo hiểm màu xám, đều đã qua sử dụng.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật

Tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi cướp tài sản và có lời nói sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hưng Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo; bị hại đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, phù hợp lời khai của bị hại; người làm chứng và toàn bộ chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 27/3/2022, tại đoạn đường thuộc địa phận thôn Tân D, xã Thái Hưng, huyện Hưng Hà; bị cáo Trương Quang V đã cùng Hoàng Văn D có hành vi sử dụng xe mô tô chặn đường, dùng dao kép (là phương tiện và thủ đoạn nguy hiểm) đe dọa, khống chế chị Bùi Thị Hồng Nh làm cho chị Nh lâm vào tình trạng không thể chống cự được, chiếm đoạt tài sản của chị Nh, gồm: 01 chiếc túi xách giả da nữ, màu nâu; 02 nhẫn tròn bằng kim loại vàng; 01 điện thoại nhãn hiệu Xiaomi Redmi 9A màu xanh, bên trong gắn 02 sim điện thoại; số tiền 4.600.000 đồng; 01 căn cước công dân và 01 thẻ ATM ngân hàng Agribank mang tên Bùi Thị Hồng Nh. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 17.400.000 đồng (*Mười bảy triệu bốn trăm nghìn đồng*). Bị cáo đã bị kết án về tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội về tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý; sử dụng phương tiện và thủ đoạn nguy hiểm để cướp tài sản nên hành vi của bị cáo Trương Quang V đã phạm tội theo các điểm d, h khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

Điều 168. Tội cướp tài sản

“1. Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc hoặc có hành vi khác làm cho người bị tấn công lâm vào tình trạng không thể chống cự được nhằm chiếm đoạt tài sản, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

- a) Có tổ chức;*
- b) Có tính chất chuyên nghiệp;*
- c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30%;*
- d) Sử dụng vũ khí, phương tiện hoặc thủ đoạn nguy hiểm khác;*

- đ) Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng;*
- e) Phạm tội đối với người dưới 16 tuổi, phụ nữ mà biết là có thai, người già yếu hoặc người không có khả năng tự vệ;*
- g) Gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội;*
- h) Tái phạm nguy hiểm.*

...

6. *Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt quản chế, cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.*

[3] Về tính chất, mức độ, hậu quả và vai trò phạm tội: Hành vi cướp tài sản của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản và đe dọa tính mạng, sức khỏe của chủ sở hữu tài sản, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo đang có tiền án nhưng bị cáo không nhận thức và cải tạo bản thân, đã cùng Hoàng Văn D đi cướp tài sản. Bị cáo trực tiếp chuẩn bị công cụ và điều khiển phương tiện chặn đường và cướp tài sản của bị hại để thỏa mãn nhu cầu cá nhân, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Chính vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc và cao hơn hình phạt đã xét xử đối với Hoàng Văn D để giáo dục, cải tạo bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo; đã tác động tích cực đến gia đình tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả; bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Từ những căn cứ trên, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn với mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tác động tích cực đến gia đình tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho chị Bùi Thị Hồng Nh số tiền là 9.000.000 đồng. Chị Nh không yêu cầu bị cáo bồi thường về trách nhiệm dân sự nên không đặt ra giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ tại gia đình bị cáo V tài sản gồm: 01 áo khoác màu đen, có mũ, tại ngực trái có dòng chữ “PLAY BOYS” màu trắng; 01 đôi giày vải màu đen, cạnh đế màu trắng, trên giày có

dòng chữ số “5G Great 2022”; 01 mũ bảo hiểm màu xám gắn mác “HONDA”, đều đã qua sử dụng. Đây là tài sản, đồ vật của bị cáo sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy.

Các vật chứng khác đã được xử lý tại bản án số 92/2022/HS-ST ngày 23/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đối với bị cáo Hoàng Văn D nên không đặt ra giải quyết.

[9] Đối với những tài sản bị cáo V cướp được và đã đến cửa hàng điện thoại ở xã Nhân Hậu, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam nhờ một người nam giới khoảng 30 tuổi mở mật khẩu điện thoại và đến cửa hàng vàng ở thành phố Nam Định, bán chiếc nhẫn vàng cho một nam giới khoảng 50 tuổi (đều không nhớ địa điểm cụ thể). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà đã tiến hành điều tra, xác minh, ngoài lời khai của bị cáo V không còn tài liệu, chứng cứ nào xác định con người cụ thể đã mở mật khẩu điện thoại và mua chiếc nhẫn vàng của bị cáo V, nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Trương Quang V phạm tội “Cướp tài sản”

Áp dụng các điểm d, h khoản 2 Điều 168; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 50, Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Trương Quang V 08 (tám) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/11/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Tịch thu tiêu hủy: 01 áo khoác màu đen, có mũ, tại ngực trái có dòng chữ “PLAY BOYS” màu trắng; 01 đôi giày vải màu đen, cạnh đế màu trắng, trên giày có dòng chữ số “5G Great 2022”; 01 mũ bảo hiểm màu xám gắn mác “HONDA”, đều đã qua sử dụng.

Vật chứng trên đang được chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện và chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình ngày 27/10/2022.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án

Bị cáo Trương Quang V phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Hưng Hà;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Công an huyện Hưng Hà;
- Chi cục THADS H.Hưng Hà;
- Người TGTT khác;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thế Hùng